



Số: _____ Đồng Nai, ngày _____ tháng _____ năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2023 của
Sở Kế hoạch và Đầu tư.

GIÁM ĐỐC SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 45/2022/QĐ-UBND ngày 13/10/2022 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc ban hành quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 535/QĐ-STC ngày 13/12/2022 của Sở Tài chính tỉnh Đồng Nai về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước - chi ngân sách địa phương tỉnh Đồng Nai năm 2023;

Căn cứ Quyết định số 171/QĐ-SKHĐT ngày 28/12/2022 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà năm 2022 cho các đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2023 cho các đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư (*theo các biểu đính kèm*).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng, các Trưởng phòng nghiệp vụ của Sở, Chánh Thanh tra, Giám đốc Trung tâm Tư vấn Hỗ trợ doanh nghiệp tổ chức thực hiện quyết định này./.

GIÁM ĐỐC

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sở Tài chính;
- Lưu: VT, VP.

Nguyễn Hữu Nguyên

Biểu số 1

DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH ĐƯỢC GIAO VÀ PHÂN BỐ CHO CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC NĂM 2023

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-SKHĐT ngày /12/2022 của Sở Kế hoạch và Đầu tư)

Đvt: triệu đồng

Loại/ Khoản	Nội dung	Tổng số được giao	Tổng số đã phân bố	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Trung tâm Tư vấn Hỗ trợ doanh nghiệp
1	2	3	4=5+6	5	6
	I/ DỰ TOÁN THU NS:				
	1. Số thu phí, lệ phí	94	94	94	0
	<i>Lệ phí đăng ký doanh nghiệp, Lệ phí đăng ký kinh doanh</i>	2	2	2	0
	<i>Phí Cung cấp thông tin, Phí công bố thông tin</i>	10	10	10	0
	<i>Phí Thẩm định dự án</i>	82	82	82	0
	2. Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	17	17	17	0
	<i>Lệ phí đăng ký doanh nghiệp, Lệ phí đăng ký kinh doanh</i>	2	2	2	
	<i>Phí Cung cấp thông tin, Phí công bố thông tin</i>	7	7	7	
	<i>Phí Thẩm định dự án</i>	8	8	8	
	3. Số được để lại sử dụng	77	77	77	
	<i>Lệ phí đăng ký doanh nghiệp, Lệ phí đăng ký kinh doanh</i>	0	0	0	
	<i>Phí Cung cấp thông tin, Phí công bố thông tin</i>	3	3	3	
	<i>Phí Thẩm định dự án</i>	74	74	74	
	II/ DỰ TOÁN CHI NS:	13.930	13.930	13.930	
	Bao gồm:				

L340/K341	1. Chi Quản lý hành chính	12.130	12.130	12.130	
	1.1 Kinh phí thường xuyên/tự chủ	10.698	10.698	10.698	
	- Chi con người	6.666	6.666	6.666	
	- Chi hoạt động (64 biên chế x 70 triệu đồng)	4.032	4.032	4.032	
	1.2 Kinh phí không thường xuyên/ không thực hiện chế độ tự chủ	1.432	1.432	1.432	
	<i>Kinh phí hoạt động đặc thù</i>	720	720	720	
	<i>Kinh phí giám sát đánh giá đầu tư</i>	333	333	333	
	<i>Kinh phí xử phạt vi phạm hành chính sau Thanh tra</i>	225	225	225	
	<i>Kinh phí Trang phục Thanh tra</i>	52	52	52	
	<i>Kinh phí phục vụ công tác thu lệ phí đăng ký doanh nghiệp</i>	102	102	102	
L280/K338	2. Chi sự nghiệp kinh tế	1.800	1.800	1.800	
	<i>Kinh phí xúc tiến đầu tư</i>	1.800	1.800	1.800	